Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-11-03 08:05:49 +07:00

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 62/2026/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2026

THÔNG TƯ

Hướng dẫn xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng;

Căn cứ Nghị định số 361/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức;

Căn cứ Nghị định số 232/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư hướng dẫn xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức trong cơ quan, tổ chức từ trung ương đến cấp xã, đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số thuộc danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 361/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức.

2. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập từ trung ương đến cấp xã, đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số thuộc danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 232/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức.

3. Cán bộ, công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao chức năng, nhiệm vụ chuyên trách về chuyển đổi số và được phân công trực tiếp phụ trách mảng, lĩnh vực chuyên môn về chuyển đổi số.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số

1. Vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số được quy định tại các phụ lục kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP, gồm:

a) Chuyên viên cao cấp về quản lý công nghiệp công nghệ số; Chuyên viên chính về quản lý công nghiệp công nghệ số; Chuyên viên về quản lý công nghiệp công nghệ số (Mục IX Phụ lục II);

b) Chuyên viên cao cấp về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; Chuyên viên chính về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Mục IX Phụ lục II);

c) Chuyên viên cao cấp về quản lý kinh tế số; Chuyên viên chính về quản lý kinh tế số; Chuyên viên về quản lý kinh tế số (Mục IX Phụ lục II);

d) Chuyên viên cao cấp về quản lý xã hội số, Chuyên viên chính về quản lý xã hội số, Chuyên viên về quản lý xã hội số (Mục IX Phụ lục II);

đ) Chuyên viên cao cấp về quản lý giao dịch điện tử, Chuyên viên chính về quản lý giao dịch điện tử, Chuyên viên về quản lý giao dịch điện tử (Mục IX Phụ lục II);

e) Chuyên viên về công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Mục II Phụ lục IV);

g) Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ở cấp xã (Mục II Phụ lục V);

h) Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số ở cấp xã (Mục II Phụ lục V);

i) Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Uỷ ban nhân dân cấp xã (Mục II Phụ lục V).

2. Một số nội dung công việc của vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số được mô tả tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này. Các cơ

quan, tổ chức, đơn vị quyết định việc điều chỉnh, bổ sung, áp dụng khi xây dựng bản mô tả công việc của vị trí việc làm theo quy định, bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ, yêu cầu thực tiễn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Điều 4. Vị trí việc làm viên chức chuyên trách về chuyển đổi số

1. Vị trí việc làm viên chức chuyên trách về chuyển đổi số được quy định tại các phụ lục kèm theo Nghị định số 232/2026/NĐ-CP, gồm:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (từ bậc 1 đến bậc 5) (Mục V Phụ lục II và Phụ lục III);

b) Quản lý giao dịch điện tử (từ bậc 3 đến bậc 5) (Mục V Phụ lục II).

2. Một số nội dung công việc của vị trí việc làm viên chức chuyên trách về chuyển đổi số được mô tả tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định việc điều chỉnh, bổ sung, áp dụng khi xây dựng bản mô tả công việc của vị trí việc làm theo quy định, bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ, yêu cầu thực tiễn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Điều 5. Vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phụ trách chuyển đổi số

Vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phụ trách chuyển đổi số thuộc đối tượng xem xét hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP được xác định như sau:

1. Cán bộ, công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số và được phân công trực tiếp phụ trách mảng, lĩnh vực chuyên môn về chuyển đổi số, bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, chính phủ điện tử, chính phủ số, chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, giao dịch điện tử.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số là cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước hoặc là đầu mối trực tiếp thực hiện, chịu trách nhiệm chính và thường xuyên về một hoặc một số lĩnh vực chuyển đổi số (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, chính phủ điện tử, chính phủ số, chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, giao dịch điện tử) trong phạm vi quốc gia, ngành, lĩnh vực, địa phương hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số phải được cấp có thẩm quyền quyết định giao chức năng, nhiệm vụ chuyên trách về chuyển đổi số bằng văn bản.

Cấp có thẩm quyền quyết định giao chức năng, nhiệm vụ chuyên trách về chuyển đổi số chịu trách nhiệm về việc xác định và phân công cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 6. Xác định đối tượng hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP theo vị trí việc làm

1. Công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e và g khoản 1 Điều 3 và khoản 1 Điều 4 Thông tư này được hưởng mức hỗ trợ khi đồng thời đáp ứng các điều kiện sau:

a) Vị trí việc làm được xác định trong quyết định phê duyệt vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Được cấp có thẩm quyền quyết định giao hoặc phân công đảm nhiệm chuyên trách các vị trí việc làm bằng văn bản, không bao gồm các trường hợp công chức, viên chức kiêm nhiệm một phần nhiệm vụ về chuyển đổi số bên cạnh nhiệm vụ được giao tại vị trí việc làm chính khác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Cán bộ, công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số quy định tại Điều 5 Thông tư này được hưởng mức hỗ trợ khi đồng thời đáp ứng các điều kiện sau:

a) Được cấp có thẩm quyền phân công trực tiếp phụ trách mảng, lĩnh vực chuyên môn về chuyển đổi số bằng văn bản;

b) Nhiệm vụ về chuyển đổi số (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, chính phủ điện tử, chính phủ số, chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, giao dịch điện tử) phải là nhiệm vụ chính, trực tiếp và thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức, không bao gồm các trường hợp chỉ thực hiện trách nhiệm quản lý chung hoặc chỉ thực hiện một phần nhiệm vụ về chuyển đổi số bên cạnh nhiệm vụ chính khác được giao phụ trách.

3. Công chức cấp xã đảm nhiệm vị trí việc làm quy định tại điểm h và điểm i khoản 1 Điều 3 Thông tư này được hưởng mức hỗ trợ khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

a) Vị trí việc làm được xác định trong quyết định phê duyệt vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Được cấp có thẩm quyền quyết định giao hoặc phân công đảm nhiệm vị trí việc làm bằng văn bản;

c) Được cấp có thẩm quyền phân công chuyên trách thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, giao dịch điện tử) bằng văn bản.

4. Trường hợp vị trí việc làm của công chức cấp xã quy định tại điểm h và điểm i khoản 1 Điều 3 Thông tư này chỉ có 01 công chức đảm nhiệm và công chức đó phải thực hiện các

nhiệm vụ thuộc các lĩnh vực khác nhau thì công chức được hưởng mức hỗ trợ khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

a) Vị trí việc làm được xác định trong quyết định phê duyệt vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị; bản mô tả công việc xác định nhóm nhiệm vụ về chuyển đổi số là nhóm nhiệm vụ chính của người được giao hoặc phân công đảm nhiệm;

b) Được cấp có thẩm quyền quyết định giao hoặc phân công đảm nhiệm vị trí việc làm bằng văn bản;

c) Nhiệm vụ của công chức về chuyển đổi số (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, giao dịch điện tử) phải là nhiệm vụ chính, trực tiếp và thường xuyên.

5. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức chịu trách nhiệm về việc xác định, đánh giá, đề xuất đối tượng được hưởng hỗ trợ phù hợp với các điều kiện quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này; thường xuyên rà soát đối tượng hưởng hỗ trợ, khi cán bộ, công chức, viên chức có thay đổi về vị trí việc làm, nhiệm vụ phải kịp thời đề xuất điều chỉnh, bảo đảm đúng quy định.

6. Người đứng đầu cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức quyết định và chịu trách nhiệm về danh sách đối tượng được hưởng hỗ trợ thuộc phạm vi quản lý bảo đảm đúng quy định.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

1. Công chức đảm nhiệm các vị trí việc làm thuộc danh mục quy định tại Phụ lục I Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xác định vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP, sau khi Nghị định số 361/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, được giao đảm nhiệm các vị trí việc làm và được xác định thuộc đối tượng hưởng mức hỗ trợ quy định tại Thông tư này thì tiếp tục được hưởng mức hỗ trợ theo quy định.

2. Viên chức đang đảm nhiệm các vị trí việc làm thuộc danh mục quy định tại Phụ lục II Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN, được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP thì tiếp tục được hưởng mức hỗ trợ cho đến khi đơn vị sự nghiệp công lập được cấp có thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 232/2026/NĐ-CP.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2026.

2. Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xác định vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Vũ Hải Quân

PHỤ LỤC I

MỘT SỐ NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÔNG CHỨC CHUYÊN TRÁCH VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Kèm theo Thông tư số 62/2026/TT-BKHCN ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

STT	Tên vị trí việc làm	Một số nội dung công việc của vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số
I. Nhóm vị trí việc làm về quản lý công nghiệp công nghệ số tại Mục IX Phụ lục II kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP		
1	Chuyên viên cao cấp về quản lý công nghiệp công nghệ số	Tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn và trí tuệ nhân tạo, cụ thể: 1. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, tổ chức thi hành: văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và chính sách phát triển công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, yêu cầu kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, dịch vụ trong công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn và trí tuệ nhân tạo. 2. Cấp, tạm đình chỉ, đình chỉ, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về công nghiệp công nghệ số, trí tuệ nhân tạo. 3. Thẩm định các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn. 4. Tổ chức quản lý, theo dõi, kiểm tra, đánh giá hoạt động; hướng dẫn thực thi chính sách về khu công nghệ số tập trung. 5. Quản lý, duy trì, vận hành, cập nhật hệ thống thông tin quốc gia và cơ sở dữ liệu công nghiệp công nghệ số; Cổng thông tin điện tử một cửa về trí tuệ nhân tạo và Cơ sở dữ liệu quốc gia về hệ thống trí tuệ nhân tạo. 6. Tổ chức quản lý, điều phối, phát triển hạ tầng trí tuệ nhân tạo quốc gia và các hạ tầng khác phục vụ phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; quản lý, giám sát hoạt động trí tuệ nhân tạo. 7. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, các biện pháp phát triển doanh nghiệp, sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.
2	Chuyên viên chính về quản lý công nghiệp công nghệ số	
3	Chuyên viên về quản lý công nghiệp công nghệ số	

STT	Tên vị trí việc làm	Một số nội dung công việc của vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số
		8. Thực hiện quản lý chất lượng, quản lý hoạt động đánh giá sự phù hợp đối với sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.
II. Nhóm vị trí việc làm về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại Mục IX Phụ lục II kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP		
1	Chuyên viên cao cấp về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	**1. Đối với vị trí việc làm trong cơ quan quản lý nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, cụ thể:** a) Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, yêu cầu kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, dịch vụ trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; b) Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ chuyển đổi số theo quy định; c) Thẩm định về mục tiêu, kỹ thuật, công nghệ, quy mô, giải pháp, kết quả dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; thẩm định thiết kế cơ sở dự án theo quy định của pháp luật; d) Quản lý nhà nước về hạ tầng số, hệ thống số, nền tảng số, dữ liệu số, quản lý việc tuân thủ các nguyên tắc kiến trúc và thiết kế, các yêu cầu tối thiểu đối với hệ thống số; quản lý, giám sát hoạt động xây dựng, vận hành, khai thác nền tảng số dùng chung quốc gia; đ) Thống kê, thu thập, tổng hợp số liệu, phân tích, dự báo về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chính quyền điện tử, chính quyền số, chuyển đổi số;
2	Chuyên viên chính về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	

STT	Tên vị trí việc làm	Một số nội dung công việc của vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số
3	Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	e) Đo lường, giám sát, đánh giá mức độ triển khai chuyển đổi số; quản lý, giám sát hiệu quả, mức độ cung cấp, sử dụng thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; thúc đẩy, phát triển chuyển đổi số và đô thị thông minh; g) Nghiên cứu, thử nghiệm, thí điểm, đánh giá, triển khai ứng dụng sản phẩm, dịch vụ số, mô hình và giải pháp mới về chuyển đổi số; thực hiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) trong chuyển đổi số. **2. Đối với vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước (không phải là cơ quan quản lý nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số), cụ thể:** a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; b) Xây dựng quy chế, quy trình, tài liệu hướng dẫn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nội bộ cơ quan, tổ chức; c) Xây dựng, phát triển, nâng cấp, tích hợp, kết nối, quản lý, giám sát, vận hành, bảo trì, duy trì hạ tầng số, hạ tầng số công cộng, hệ thống số, nền tảng số, phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành, cơ sở dữ liệu; d) Số hóa thông tin, dữ liệu, tài liệu; số hóa quy trình; đổi mới, tái cấu trúc quy trình, mô hình tổ chức và phương thức hoạt động quản trị nội bộ, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; phát triển và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số, ứng dụng khác trong hoạt động của cơ quan, tổ chức; đ) Quản trị, vận hành, bảo đảm hoạt động ổn định của các hệ thống thông tin, nền tảng số, thiết bị số; hỗ trợ người sử dụng; theo dõi, xử lý các vấn đề kỹ thuật; e) Xây dựng, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, biện pháp đảm bảo an toàn cho hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức; g) Theo dõi, đánh giá, báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai.

STT	Tên vị trí việc làm	Một số nội dung công việc của vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số
III. Nhóm vị trí việc làm về quản lý kinh tế số tại Mục IX Phụ lục II kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP		
1	Chuyên viên cao cấp về quản lý kinh tế số	Tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về kinh tế số, cụ thể: 1. Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chương trình, đề án về quản lý kinh tế số. 2. Điều phối, theo dõi, đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế số trong các ngành, lĩnh vực, địa phương. 3. Điều phối tổ chức các chương trình, hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. 4. Tổ chức xây dựng, triển khai, cập nhật công cụ hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp và tài liệu hướng dẫn; tổ chức công bố, cập nhật, giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp. 5. Hướng dẫn, phối hợp tổ chức thực hiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) đối với các sản phẩm số, dịch vụ số và mô hình kinh doanh mới trong lĩnh vực kinh tế số theo quy định của pháp luật. 6. Thực hiện các hoạt động hỗ trợ xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường kinh tế số. 7. Xây dựng, cập nhật các chỉ số, chỉ tiêu thống kê, đo lường phát triển kinh tế số.
2	Chuyên viên chính về quản lý kinh tế số	
3	Chuyên viên về quản lý kinh tế số	
IV. Nhóm vị trí việc làm về quản lý xã hội số tại Mục IX Phụ lục II kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP		
1	Chuyên viên cao cấp về quản lý xã hội số	Tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về xã hội số, cụ thể:

<table>
<tr><th>STT</th><th>Tên vị trí việc làm</th><th>Một số nội dung công việc của vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số</th></tr>
<tr><td>2</td><td>Chuyên viên chính về quản lý xã hội số</td><td rowspan="2">1. Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chương trình, đề án về quản lý xã hội số.
2. Hướng dẫn, hỗ trợ, thúc đẩy người dân tham gia xã hội số; phối hợp thu hẹp khoảng cách số.
3. Nghiên cứu, xây dựng chỉ tiêu đo lường về xã hội số; thực hiện điều tra, thu thập, công bố kết quả đo lường về xã hội số.
4. Hỗ trợ, thúc đẩy hình thành hệ sinh thái các nền tảng số, dịch vụ số phục vụ phát triển xã hội số.
5. Xây dựng, ban hành, cập nhật Khung năng lực số; hướng dẫn, chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, đánh giá, phân tích, tổng hợp, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, năng lực số cho người dân, đội ngũ lao động làm việc tại các doanh nghiệp.
6. Hướng dẫn, phối hợp tổ chức thực hiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) đối với các sản phẩm số, dịch vụ số trong lĩnh vực xã hội số theo quy định của pháp luật.</td></tr>
<tr><td>3</td><td>Chuyên viên về quản lý xã hội số</td></tr>
<tr><td colspan="3">V. Nhóm vị trí việc làm về quản lý giao dịch điện tử tại Mục IX Phụ lục II kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP</td></tr>
<tr><td>1</td><td>Chuyên viên cao cấp về quản lý giao dịch điện tử</td><td rowspan="3">Tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về giao dịch điện tử, cụ thể:
1. Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chương trình, đề án về giao dịch điện tử.
2. Cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, tạm đình chỉ, thu hồi, cấp lại các loại giấy phép trong lĩnh vực giao dịch điện tử theo quy định của pháp luật.
3. Thúc đẩy phát triển hoạt động giao dịch điện tử.</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Chuyên viên chính về quản lý giao dịch điện tử</td></tr>
<tr><td>3</td><td>Chuyên viên về quản lý giao dịch điện tử</td></tr>
</table>

STT	Tên vị trí việc làm	Một số nội dung công việc của vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số
		4. Xây dựng các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu kỹ thuật, quản lý chất lượng trong lĩnh vực giao dịch điện tử; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát sự tuân thủ đối với các hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử theo quy định pháp luật. 5. Quản lý phát triển hạ tầng công nghệ cho hoạt động giao dịch điện tử. 6. Quản lý các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến giao dịch điện tử. 7. Hướng dẫn, phối hợp tổ chức thực hiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) đối với các sản phẩm số, dịch vụ số và mô hình kinh doanh mới trong lĩnh vực giao dịch điện tử theo quy định của pháp luật.
VI. Nhóm vị trí việc làm về chuyển đổi số trong Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Mục II Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP		
1	Chuyên viên về công nghệ thông tin và chuyển đổi số	1. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về công nghệ thông tin và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức. 2. Xây dựng quy chế, quy trình, tài liệu hướng dẫn kỹ thuật về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nội bộ cơ quan, tổ chức. 3. Xây dựng, phát triển, nâng cấp, tích hợp, kết nối, quản lý, giám sát, vận hành, bảo trì, duy trì hạ tầng số, hạ tầng số công cộng, hệ thống số, nền tảng số, phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành, cơ sở dữ liệu. 4. Số hóa thông tin, dữ liệu, tài liệu; số hóa quy trình; đổi mới, tái cấu trúc quy trình, mô hình tổ chức và phương thức hoạt động quản trị nội bộ, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; phát triển và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số, ứng dụng khác trong hoạt động của cơ quan, tổ chức. 5. Quản trị, vận hành, bảo đảm hoạt động ổn định của các hệ thống thông tin, nền tảng số, thiết bị số; hỗ trợ người sử dụng; theo dõi, xử lý các vấn đề kỹ thuật. 6. Xây dựng, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, biện pháp đảm bảo an toàn cho hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức.

STT	Tên vị trí việc làm	Một số nội dung công việc của vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số
		7. Theo dõi, đánh giá, báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai.
VII. Nhóm vị trí việc làm về chuyển đổi số ở cấp xã tại Mục II Phụ lục V kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP		
1	Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	1. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức. 2. Xây dựng quy chế, quy trình, tài liệu hướng dẫn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nội bộ cơ quan, tổ chức. 3. Xây dựng, phát triển, nâng cấp, tích hợp, kết nối, quản lý, giám sát, vận hành, bảo trì, duy trì hạ tầng số, hạ tầng số công cộng, hệ thống số, nền tảng số, phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành, cơ sở dữ liệu. 4. Số hóa thông tin, dữ liệu, tài liệu; số hóa quy trình; đổi mới, tái cấu trúc quy trình, mô hình tổ chức và phương thức hoạt động quản trị nội bộ, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; phát triển và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số, ứng dụng khác trong hoạt động của cơ quan, tổ chức. 5. Quản trị, vận hành, bảo đảm hoạt động ổn định của các hệ thống thông tin, nền tảng số, thiết bị số; hỗ trợ người sử dụng; theo dõi, xử lý các vấn đề kỹ thuật. 6. Thực hiện hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ, biện pháp đảm bảo an toàn cho hệ thống thông tin theo phạm vi được phân công. 7. Theo dõi, đánh giá, báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai.
2	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch	Tham mưu cho Uỷ ban nhân cấp xã quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền điện tử, chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, cụ thể:

STT	Tên vị trí việc làm	Một số nội dung công việc của vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số
	điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số.	1. Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của chính quyền cấp xã. 2. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; triển khai các nền tảng số, dịch vụ số và các chương trình chuyển đổi số trên địa bàn. 3. Quản lý, cập nhật, khai thác, chia sẻ dữ liệu số; quản trị, vận hành hệ thống thông tin, nền tảng số và cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công; thực hiện hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ, biện pháp đảm bảo an toàn cho hệ thống thông tin theo phạm vi được phân công. 4. Tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ số, giao dịch điện tử, trí tuệ nhân tạo và các công nghệ số mới trong hoạt động của chính quyền cấp xã; hướng dẫn khai thác, sử dụng các nền tảng số và dịch vụ số. 5. Theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử và chuyển đổi số; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai trên địa bàn. 6. Hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp trong khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số, dịch vụ số và thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.
3	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Uỷ ban nhân dân cấp xã	Chuyên viên thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Uỷ ban nhân dân cấp xã, cụ thể: 1. Xây dựng, tổ chức triển khai các nhiệm vụ về phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số và giao dịch điện tử.

STT	Tên vị trí việc làm	Một số nội dung công việc của vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số
		2. Quản lý, khai thác hệ thống thông tin, dữ liệu số và nền tảng số; thực hiện hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ, biện pháp đảm bảo an toàn cho hệ thống thông tin theo phạm vi được phân công; cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định. 3. Theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai trên địa bàn. 4. Hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp trong khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số, dịch vụ số và thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

PHỤ LỤC II
MỘT SỐ NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM VIÊN CHỨC CHUYÊN TRÁCH VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Kèm theo Thông tư số 62/2026/TT-BKHCN ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

STT	Tên vị trí việc làm	Một số nội dung công việc của vị trí việc làm viên chức chuyên trách về chuyển đổi số
1	Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (từ bậc 1 đến bậc 5) quy định tại Mục V Phụ lục II và Phụ lục III kèm theo Nghị định số 232/2026/NĐ-CP	1. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức, đơn vị. 2. Xây dựng quy chế, quy trình, tài liệu hướng dẫn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị. 3. Xây dựng, phát triển, nâng cấp, tích hợp, kết nối, quản lý, giám sát, vận hành, bảo trì, duy trì hạ tầng số, hạ tầng số công cộng, hệ thống số, nền tảng số, phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành, cơ sở dữ liệu. 4. Số hóa thông tin, dữ liệu, tài liệu; số hóa quy trình; đổi mới, tái cấu trúc quy trình, mô hình tổ chức và phương thức hoạt động quản trị nội bộ, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; phát triển và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số, ứng dụng khác trong hoạt động của cơ quan, tổ chức. 5. Quản trị, vận hành, bảo đảm hoạt động ổn định của các hệ thống thông tin, nền tảng số, thiết bị số; hỗ trợ người sử dụng; theo dõi, xử lý các vấn đề kỹ thuật. 6. Xây dựng, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, biện pháp đảm bảo an toàn cho hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức. 7. Theo dõi, đánh giá, báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai. 8. Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng nội dung chuyên môn, kỹ thuật; tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật; kiến trúc, quy trình quản trị, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu; yêu cầu đối với nền tảng số, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung.

STT	Tên vị trí việc làm	Một số nội dung công việc của vị trí việc làm viên chức chuyên trách về chuyển đổi số
		9. Nghiên cứu, phát triển, thiết kế, mô phỏng, thẩm định, xác minh và kiểm thử sản phẩm công nghệ số. 10. Thực hiện các hoạt động nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, đo kiểm, đánh giá thử nghiệm và các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật khác phục vụ phát triển chip bán dẫn; huấn luyện đào tạo nhân lực kỹ thuật công nghiệp bán dẫn. 11. Điều phối tiếp nhận, kiểm tra và thẩm định thiết kế, quản lý và chuyển giao dữ liệu thiết kế chip bán dẫn; quản trị, vận hành, bảo trì và xử lý các vấn đề kỹ thuật đối với hệ thống thiết bị, máy móc, công cụ phục vụ nghiên cứu phát triển và sản xuất chip bán dẫn.
2	Quản lý giao dịch điện tử (từ bậc 3 đến bậc 5) quy định tại Mục V Phụ lục II kèm theo Nghị định số 232/2026/NĐ-CP	1. Xây dựng, quản lý, khai thác và phát triển hạ tầng công nghệ cho hoạt động giao dịch điện tử. 2. Thiết kế, xây dựng và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử theo cấp độ; thẩm định kỹ thuật, công nghệ, phương án bảo đảm an toàn đối với các đề án, dự án và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử. 3. Thực hiện việc tự cấp chứng thư chữ ký số, tạo cặp khóa và quản lý việc cấp, tạm dừng, thu hồi chứng thư chữ ký số cho các tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy (theo thẩm quyền). 4. Điều phối các hoạt động xử lý sự cố liên quan đến dịch vụ chứng thực chữ ký số và xác thực điện tử, dịch vụ cấp dấu thời gian và các dịch vụ khác theo quy định pháp luật giao dịch điện tử; cập nhật, lưu trữ thông tin yêu cầu chứng thực theo quy định của pháp luật. 5. Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ tin cậy và chữ ký điện tử trong lĩnh vực giao dịch điện tử. 6. Xây dựng các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về chữ ký điện tử, chữ ký số và dịch vụ tin cậy; nghiên cứu, xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thử nghiệm, kiểm tra, đánh giá, hiệu chuẩn và đo kiểm tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, dịch vụ chuyên ngành liên quan đến chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy theo quy định pháp luật giao dịch điện tử.

STT	Tên vị trí việc làm	Một số nội dung công việc của vị trí việc làm viên chức chuyên trách về chuyển đổi số
		7. Thực hiện kiểm toán kỹ thuật, đánh giá sự phù hợp và mức độ tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, yêu cầu kỹ thuật, quy định và chính sách đối với hệ thống thông tin, quy trình, sản phẩm và dịch vụ phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan, tổ chức. 8. Theo dõi, đánh giá, báo cáo tình hình về hoạt động giao dịch điện tử; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai.